

---

---

**THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 97/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông Tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 49/2008/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Sở Thông tin và Truyền thông trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1036/STTTT-VP ngày 08 tháng 10 năm 2008 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 870/TTr-SNV ngày 24 tháng 10 năm 2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố trái với quy định của Quy chế này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Tổ chức và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 97/2008/QĐ-UBND  
ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

#### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông, quảng cáo báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm; quản lý các dịch vụ công về thông tin và truyền thông thuộc phạm vi quản lý của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Sở Thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí từ ngân sách và mở tài khoản tại ngân hàng và Kho bạc Nhà nước thành phố để hoạt động theo quy định của Nhà nước.

Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: HOCHIMINH CITY DEPARTMENT OF INFORMATION AND COMMUNICATION. (Viết tắt là: DIC HCM City)

Trụ sở làm việc của Sở Thông tin và Truyền thông đặt tại số 59, đường Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Sở Thông tin và Truyền thông chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Sở Thông tin và Truyền thông có các nhiệm vụ sau**

##### **1. Về thi hành pháp luật:**

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành thông tin, truyền thông, xuất bản và báo chí trên địa bàn thành phố và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình;

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quy hoạch, kế hoạch phát triển, chương trình, kế hoạch dài hạn 5 năm và hàng năm về thông tin, truyền thông phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố và quy hoạch phát triển thông tin, truyền thông Quốc gia;

c) Trình Ủy ban nhân dân thành phố các chủ trương, chính sách và biện pháp nhằm thúc đẩy phát triển thông tin, truyền thông phù hợp với quy hoạch phát triển báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin Quốc gia;

d) Chấp hành đúng quy định của pháp luật về quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn thành phố;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật về thông tin và truyền thông đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

##### **2. Về báo chí:**

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp cụ thể để triển khai các hoạt động báo chí trên địa bàn thành phố bao gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử theo phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm triển khai, kiểm tra thực hiện;

b) Tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiểu và quản lý báo chí lưu chiểu trên địa bàn thành phố;

c) Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động bản tin cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố;

d) Trả lời về đề nghị tổ chức họp báo đối với các cơ quan, tổ chức của thành phố;

đ) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp thẻ nhà

báo, cấp phép hoạt động báo chí, giấy phép xuất bản các ấn phẩm báo chí, ấn phẩm thông tin khác theo quy định của pháp luật cho các cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác của thành phố;

e) Xem xét cho phép các cơ quan báo chí của địa phương khác đặt văn phòng đại diện, văn phòng liên lạc, cơ quan thường trú trên địa bàn thành phố.

### 3. Về xuất bản:

a) Thẩm định hồ sơ xin phép thành lập nhà xuất bản của các tổ chức, cơ quan nhà nước thuộc thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép thành lập nhà xuất bản theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức của thành phố, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức của Trung ương tại thành phố; cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không nhằm mục đích kinh doanh cho cơ quan, tổ chức, cá nhân của thành phố; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với các cơ sở in xuất bản phẩm thuộc thành phố theo quy định của pháp luật về xuất bản;

c) Cấp, thu hồi giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm cho cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thành phố, chi nhánh văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức thuộc Trung ương tại thành phố; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do thành phố cấp phép theo đúng quy định của pháp luật;

d) Quản lý việc lưu chiều xuất bản phẩm và tổ chức đọc xuất bản phẩm lưu chiều do thành phố cấp phép; chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định khi phát hiện xuất bản phẩm lưu chiều có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

đ) Tạm đình chỉ hoạt động in xuất bản phẩm hoặc đình chỉ việc in xuất bản phẩm đang in nếu phát hiện nội dung xuất bản phẩm vi phạm Điều 10 Luật Xuất bản và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; tạm đình chỉ việc phát hành xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật Xuất bản của cơ sở phát hành xuất bản phẩm tại thành phố;

e) Thực hiện việc tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm pháp luật theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

### 4. Về bưu chính và chuyên phát:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp cụ thể triển khai các hoạt động công ích về bưu chính và chuyển phát trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra thực hiện;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức việc thực hiện công tác bảo vệ an toàn mạng bưu chính, an toàn và an ninh thông tin trong hoạt động bưu chính và chuyển phát trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định về áp dụng tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ, an toàn, an ninh thông tin trong bưu chính và chuyển phát trên địa bàn thành phố;

d) Xác nhận thông báo hoạt động kinh doanh dịch vụ chuyển phát bằng văn bản do doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyển phát trong phạm vi thành phố;

đ) Cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ chuyển phát thư theo thẩm quyền;

e) Phối hợp triển khai công tác quản lý nhà nước về tem bưu chính trên địa bàn thành phố.

#### 5. Về viễn thông, Internet:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp cụ thể để triển khai các hoạt động công ích về viễn thông và Internet trên địa bàn thành phố, chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra thực hiện;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức việc thực hiện công tác bảo vệ an toàn mạng viễn thông, an toàn và an ninh thông tin trong hoạt động viễn thông, Internet trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện quy định về áp dụng các tiêu chuẩn, chất lượng trong lĩnh vực viễn thông, Internet trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố hoàn thiện các thủ tục xây dựng cơ bản để xây dựng các công trình viễn thông theo giấy phép đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp cho doanh nghiệp, phù hợp với quy hoạch phát triển của thành phố và theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông tham gia một số công đoạn trong quá trình cấp phép và giải quyết tranh chấp về kết nối, sử dụng cơ sở hạ tầng mạng viễn thông, Internet.

6. Về điện tử, công nghệ thông tin:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

- Các chương trình, đề án phát triển công nghiệp công nghệ thông tin bao gồm công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm - dịch vụ, công nghiệp điện tử trên địa bàn thành phố phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của quốc gia và tổ chức triển khai thực hiện;

- Chương trình, kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử trên địa bàn thành phố và tổ chức triển khai thực hiện;

- Các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm, công nghiệp điện tử, công nghiệp nội dung số, khai thác dữ liệu, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với đặc thù của thành phố và phù hợp với quy hoạch phát triển công nghệ thông tin của Quốc gia;

- Kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện.

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về an toàn công nghệ thông tin theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn việc thực hiện.

c) Chịu trách nhiệm triển khai các chương trình xã hội hóa công nghệ thông tin của Chính phủ, của Bộ Thông tin và Truyền thông trên địa bàn thành phố theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về công nghệ thông tin do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

đ) Trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch xây dựng mới, duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ cho hoạt động chỉ đạo điều hành, tác nghiệp của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, hoạt động trang tin điện tử; hướng dẫn các đơn vị kết nối, sử dụng cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công.

e) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên trách về công nghệ thông tin của thành phố theo hướng dẫn của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

g) Khảo sát, điều tra, thống kê tình hình ứng dụng và phát triển công nghiệp công nghệ thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm, doanh nghiệp tại thành phố phục vụ công tác báo cáo định kỳ theo quy định.

7. Về quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm: hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm theo thẩm quyền.

8. Về phát thanh và truyền hình:

a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình của thành phố;

b) Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử của tổ chức, đơn vị do thành phố quản lý, trình các cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

c) Cấp, thu hồi giấy phép sử dụng thiết bị thu tín hiệu phát thanh, truyền hình trực tiếp từ vệ tinh cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước khác theo hướng dẫn của Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Về truyền dẫn phát sóng, tần số vô tuyến điện:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phân bổ kênh tần số của các hoạt động thu phát vô tuyến điện trên địa bàn thành phố; các quy định về điều kiện, kỹ thuật, điều kiện khai thác các thiết bị vô tuyến điện được sử dụng có điều kiện;

b) Thực hiện một số nhiệm vụ về cấp phép tàu cá theo hướng dẫn của Cục Tần số vô tuyến điện thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

10. Về quyền tác giả, bản quyền và sở hữu trí tuệ:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả đối với sản phẩm báo chí, xuất bản; bản quyền về sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông; quyền sở hữu trí tuệ các phát minh, sáng chế thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân đối với sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ các quyền hợp pháp trong lĩnh vực quyền tác giả, bản quyền sở hữu trí tuệ cho các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và công dân đối với sản phẩm, dịch vụ theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố.



11. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

12. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động dịch vụ công về thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức công tác thông tin liên lạc phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; thông tin phòng, chống lụt, bão; thông tin về an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

13. Tham gia thẩm định hoặc thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định đối với các dự án về đầu tư chuyên ngành về thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

14. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, công bố chất lượng sản phẩm, dịch vụ đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố.

15. Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phối hợp xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành thông tin và truyền thông theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

16. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

17. Về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm và tranh chấp chuyên ngành:

a) Thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông trong việc chấp hành chính sách, chế độ quy định của Nhà nước có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Xử lý các vi phạm về hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố và giải quyết tranh chấp chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

c) Giải quyết các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân về các nội

dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông theo thẩm quyền hoặc đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật;

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

#### 18. Về tài chính:

a) Kinh phí hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông do ngân sách nhà nước cấp. Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông được thực hiện các khoản thu, chi khác theo quy định của pháp luật;

b) Phân bổ và kiểm tra thực hiện theo đúng nguyên tắc, chế độ tài chính và thực hiện dự toán thu, chi, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Cùng với các sở - ngành chức năng của thành phố tổ chức kiểm tra, đánh giá việc sử dụng kinh phí, tài sản do Nhà nước giao cho các đơn vị trực thuộc Sở.

#### 19. Các công tác khác:

a) Quản lý nhà nước về các hoạt động của hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản công; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức của Sở theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Thông tin và Truyền thông;

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và của Bộ Thông tin và Truyền thông; tham gia thực hiện điều tra thống kê theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân thành phố và theo yêu cầu của tình hình thực tế;

đ) Thực hiện các công tác khác theo phân công và ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 4. Lãnh đạo Sở**

1. Sở Thông tin và Truyền thông có Giám đốc và một số Phó Giám đốc; làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố khi được yêu cầu.

2. Giúp việc cho Giám đốc Sở có các Phó Giám đốc được Giám đốc phân công phụ trách giải quyết một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

4. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, trừ các chức danh do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy**

1. Sở Thông tin và Truyền thông bao gồm: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Kế hoạch - Tổng hợp và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; số lượng phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng và thanh tra không vượt quá 8 phòng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có các đơn vị trực thuộc; căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và tùy theo tình hình thực tế công tác, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông sau khi trao đổi và lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Sở để đáp ứng yêu cầu công tác được giao trong từng thời kỳ.

3. Biên chế của Sở Thông tin và Truyền thông được Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của thành phố.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 6. Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo thống nhất về hoạt động của ngành và phân cấp quản lý của ngành trong cả nước và sự phân cấp quản lý của Trung ương; báo cáo kết quả hoạt động và chương trình, kế hoạch công tác cho Bộ, tham dự các cuộc họp do Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan ngang Bộ triệu tập.

2. Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố hoặc chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc của cấp trên, Sở Thông tin và Truyền thông phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

#### **Điều 7. Đối với Thành ủy và các Ban Thành ủy**

Sở Thông tin và Truyền thông chịu sự lãnh đạo của Thành ủy về phương hướng hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông và thực hiện những nhiệm vụ khác theo Nghị quyết và chỉ đạo của Thành ủy. Báo cáo kết quả hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông cho Thường trực Thành ủy và các Ban Thành ủy khi có yêu cầu.

#### **Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố về các mặt công tác tổ chức, biên chế, kinh phí; thực hiện các kế hoạch do thành phố giao và những công tác khác theo phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

2. Báo cáo định kỳ và đột xuất các mặt hoạt động của Sở với Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định;

3. Chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố, có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố những vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính, quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông.

**Điều 9. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể của thành phố**

Sở Thông tin và Truyền thông tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể, tổ chức và cá nhân tham gia ý kiến với Sở trong quá trình tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 10. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Sở Thông tin và Truyền thông quan hệ phối hợp với các cơ quan chuyên môn và cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Sở theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

2. Được yêu cầu các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị, Tổng Công ty Nhà nước (hoặc tương đương) trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện cung cấp thông tin tài liệu về các doanh nghiệp có các hoạt động liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở nhằm phục vụ cho việc theo dõi, quản lý, giải quyết và kiểm tra báo cáo của Sở.

**Điều 11. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện**

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong việc quy hoạch phát triển ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn quận - huyện; hướng dẫn thực hiện cơ chế chính sách, pháp luật và các quy định về quản lý thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, xây dựng Chính phủ điện tử tại quận - huyện.

**Chương V****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12.** Căn cứ vào nội dung Quy chế này, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban; ban hành quy chế, chế độ quản lý theo từng lĩnh vực phụ trách, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức thuộc phạm vi cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông.

**Điều 13.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Giám đốc Sở Thông tin và

Truyền thông có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi nội dung Quy chế này cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**